

HÀNH TRÌNH TÌM ĐƯỜNG CỨU NƯỚC CỦA HỒ CHÍ MINH

Tiếp cận từ khía cạnh văn hóa

TS. TRẦN THỊ PHÚC AN
Trường Đại học Mở - Địa chất

1. Hồ Chí Minh tiếp biến văn hóa Đông - Tây trên nền tảng giá trị văn hóa dân tộc

Xuất thân trong một gia đình nhà nho yêu nước, được hấp thụ nền giáo dục truyền thống, Hồ Chí Minh có sự hiểu biết toàn diện, sâu sắc về lịch sử - văn hóa dân tộc và những giá trị văn hoá phương Đông. Đó là ý thức bảo tồn, củng cố bản sắc dân tộc, là tư tưởng đại đoàn kết, tương thân, tương ái, nhân nghĩa, khoan dung; là khát vọng có được một cuộc sống thanh bình, no ấm. Chính chủ nghĩa yêu nước của dân tộc là hành trang về tư tưởng, nhận thức trước khi Người rời bến Nhà Rồng tìm đường cứu nước, giải phóng dân tộc.

Trong hơn 10 năm đèn sách với cha và với các bậc thầy nổi tiếng dạy giỏi ở huyện Nam Đàn (Nghệ An), Hồ Chí Minh đã tiếp thu những yếu tố tích cực của Nho giáo về đạo đức, về nhân, nghĩa, trí, dũng, cần, kiệm, liêm, chính và tránh được những nhược điểm, hạn chế của học thuyết này để phục vụ sự nghiệp cách mạng. Theo Người, đạo Khổng không phải là một tôn giáo, mà là một môn đạo đức học và phép xử thế trong xã hội.

Khi còn nhỏ, Hồ Chí Minh đã đọc cuốn sách của Giăng Giắc Rút-xô được dịch ra tiếng Trung Quốc. Trong mỗi trang sách, Người đã thấy những chân lý đơn giản và vĩ đại. “Người ta sinh ra vốn tự do, bình đẳng nhưng ở mọi nơi họ lại bị xiềng xích; từ bỏ tự do có nghĩa là từ bỏ phẩm giá con người và

quyền con người; người mạnh nhất cũng không bao giờ đủ mạnh để lúc nào cũng là ông chủ; nếu như nhân dân có khả năng vứt bỏ ách áp bức và làm điều ấy thì họ cũng đã hành động đúng - từ những tư tưởng tàn mạn ấy - hình thành nên cương lĩnh hành động, cương lĩnh đấu tranh cho tự do”⁽¹⁾. Tinh thần yêu tự do, thái độ xem thường những khuôn phép truyền thống và những giáo lý của chủ nghĩa vô thần, những lời kêu gọi tha thiết chiến đấu cho tự do, bình đẳng trong cuốn sách của một người Pháp vĩ đại khiến Hồ Chí Minh xúc động. Vì thế, Người đã có ý tưởng đi tìm hiểu xem họ làm như thế nào rồi trở về giúp đồng bào. Khi tâm sự với nhà báo Ô.Man-den-xtam, Người nói: “Khi tôi độ mười ba tuổi, lần đầu tiên tôi được nghe ba chữ Pháp: Tự do, bình đẳng, bác ái... Và từ thuở ấy, tôi rất muốn làm quen với nền văn minh Pháp, muốn tìm xem những gì ẩn giấu đằng sau những chữ ấy. Nhưng trong những trường học cho người bán xứ, bọn Pháp dạy người như dạy con vẹt. Chúng giấu không cho người nước tôi xem sách báo. Không phải chỉ sách của các nhà văn mới, mà cả Rút-xô và Mông-tét-xki-ơ cũng bị cấm... Tôi quyết định tìm cách đi ra nước ngoài”. Những điều học hỏi, tiếp thu được từ nhỏ đã ảnh hưởng đến Hồ Chí Minh trong quá trình tìm đường cứu nước, giải phóng dân tộc và hướng tới xây dựng một xã hội bình đẳng, không có áp bức, bóc lột, bất công.

Trong những năm lao động kiếm sống, Người đã học tiếng Anh, tiếng Pháp thành thạo, dùng những ngôn ngữ ấy trong việc nghiên cứu lịch sử và văn hoá phương Tây, để đấu tranh, bênh vực đồng bào mình và các dân tộc bị áp bức, chống đế quốc, thực dân. Hồ Chí Minh hiểu rõ được văn hoá phương Tây, đặc biệt là văn hoá, văn minh Pháp. Người nghiên cứu những tư tưởng trong các tác phẩm của thời kỳ Phục hưng, của các nhà triết học khai sáng Pháp, những tư tưởng của Rút-xô, Vôn-te, Mông-te-xki-ơ, tìm hiểu những tư tưởng của CNXH không tưởng Pháp, tư tưởng của H.Đờ Xanh Xi-mông, F.M.Sác-lơ Phu-ri-ê. Họ đã phê phán sâu sắc những bất công, bất bình đẳng của xã hội tư bản, hướng tới một xã hội tốt đẹp hơn, không có tư hữu, không còn bóc lột, mọi người sống với nhau hòa bình, hạnh phúc... Đặc biệt, những tư tưởng của bản *Tuyên ngôn nhân quyền và dân quyền* năm 1791 của cách mạng Pháp đã được Hồ Chí Minh đi sâu phân tích, trong đó khẳng định những giá trị chân chính, những nhân tố tích cực, tiên bộ của cách mạng dân chủ tư sản, nhất là tư tưởng tự do, bình đẳng, bác ái, tư tưởng nhân văn, giải phóng con người khỏi thần quyền và sự thống trị của những quan hệ phong kiến...

Hồ Chí Minh đọc được bản *Tuyên ngôn độc lập* năm 1776 của nước Mỹ, trong đó đề cập đến quyền bình đẳng, quyền sống, quyền tự do, quyền mưu cầu hạnh phúc của con người, quyền của nhân dân kiểm soát chính phủ... “Hễ chính phủ nào mà có hại cho dân chúng, thì dân chúng phải đập đổ chính phủ ấy đi, và gây lên chính phủ khác”. Hồ Chí Minh khâm phục ý chí giành độc lập, tự do của nhân dân Mỹ, khâm phục tư tưởng vĩ đại của Oa-sinh-ton, Gie-phe-son, Linh-côn. Đồng thời, Người cũng phát hiện ra những nghịch lý: Đằng sau những lời lẽ hoa mỹ về tự do, bình đẳng là sự bất bình đẳng và nghèo đói của hàng triệu

người lao động, là điều kiện sống khủng khiếp của người da đen, là nạn phân biệt chủng tộc ghê gớm...

Hồ Chí Minh đã kế thừa và nâng lên tầm cao mới của thời đại nguồn giá trị văn hóa, tư tưởng truyền thống của dân tộc bằng cách kết hợp, tiếp biến, tổng hòa và phát triển biện chứng tinh hoa văn hóa, tư tưởng phương Đông và phương Tây.

2. Hồ Chí Minh tích cực hoạt động thực tiễn tìm đường cứu nước nhằm đạt tới giá trị cao nhất của văn hóa là đem lại tự do, hạnh phúc cho con người

Ra nước ngoài, Hồ Chí Minh có điều kiện đi nhiều nước, có cơ hội *tiếp xúc với nhiều nền văn hoá*, gia nhập nhiều tổ chức, nhiều hội, đoàn để học cách tổ chức, tìm hiểu các cơ chế chính trị - xã hội nhằm chắt lọc lấy cái hay, cái tốt, cái phù hợp để phục vụ cho sự nghiệp cứu nước, giải phóng dân tộc và xây dựng một nước Việt Nam độc lập trong tương lai.

Trong thời gian ở Anh (1913-1917), lần đầu tiên Hồ Chí Minh tiếp xúc với một tổ chức chính trị - Hội những người lao động Trung Quốc ở hải ngoại. Người tham gia Công đoàn hải ngoại, cùng các công đoàn Anh biểu tình đòi tự do, tham dự những buổi đình công của công nhân. Như vậy, từ một người yêu nước, một người lao động làm thuê, Hồ Chí Minh bắt đầu bước vào một tổ chức gắn bó với những người dân thuộc địa nhằm chống lại chủ nghĩa đế quốc. Đồng thời, Hồ Chí Minh tranh thủ thời gian học tập, nghiên cứu, đặc biệt là theo dõi các tin tức về tình hình quốc tế, nhất là diễn biến của cuộc chiến tranh thế giới lần thứ nhất. Thực tế đó đã giúp Người hiểu rằng: Trong chiến tranh đế quốc, nhân dân lao động ở chính quốc cũng như thuộc địa đều khổ như nhau, xương máu hy sinh phục vụ lợi ích của đế quốc và bản chất của chúng là phản động.

Trong thời gian sống ở Pháp (1917-1923), Hồ Chí Minh không chỉ dừng lại ở việc quan

sát mà còn thực sự đi vào hoạt động trong tổ chức những người Việt Nam yêu nước, trong giai cấp công nhân Pháp và trong những người thuộc các màu da khác nhau sống trên đất Pháp. Người tham gia hoạt động chính trị, văn hoá, khoa học, nghệ thuật rất đa dạng và phong phú. Đầu năm 1919, Người tham gia Đảng Xã hội Pháp. Khi được hỏi tại sao vào Đảng Xã hội Pháp, Người trả lời: “Vi đây là tổ chức duy nhất ở Pháp bên vực nước tôi, là tổ chức duy nhất theo đuổi lý tưởng cao quý của đại cách mạng Pháp: Tự do, bình đẳng, bác ái”⁽²⁾. Ở Pháp lúc này, không phải chỉ có Đảng Xã hội tuyên bố theo lý tưởng tự do, bình đẳng, bác ái, nhưng đúng là đảng duy nhất có xu hướng, chủ trương bên vực các dân tộc thuộc địa. Nhà văn Ép-ghê-nhi Cô-bê-lép đánh giá: “Đối với nhà yêu nước trẻ tuổi Việt Nam, việc vào Đảng đã mở đầu cho sự hoạt động cách mạng chuyên nghiệp”⁽³⁾. Về sau, khi trả lời phỏng vấn của một nhà báo Pháp, Hồ Chí Minh nói: “Hồi đó nước chúng tôi đang ở dưới ách chủ nghĩa thực dân Pháp, bị bóc lột ghê gớm và khổ sở vô cùng. Tôi biết rất ít về các vấn đề chính trị, nhưng tôi muốn Tổ quốc tôi được giải phóng, các dân tộc thuộc địa được giải phóng. Tôi bắt đầu viết và phát những truyền đơn tố cáo tội ác của bọn thực dân Pháp. Tôi chưa biết đảng là gì, công đoàn là gì, càng không rõ chủ nghĩa xã hội khác chủ nghĩa cộng sản ở chỗ nào. Nhưng có những “ông, bà” - lúc đầu tôi gọi các đồng chí tôi trong Đảng Xã hội như thế - đã tỏ đồng tình với tôi. Vì vậy, tôi tham gia Đảng Xã hội”⁽⁴⁾.

Sau khi chiến tranh thế giới thứ nhất kết thúc, ngày 18-6-1919, các nước đồng minh thắng trận họp Hội nghị ở Véc-xây (Pháp). Thay mặt cho nhóm những người Việt Nam yêu nước tại Pháp, Hồ Chí Minh gửi đến Hội nghị bản Yêu sách của nhân dân An Nam đòi quyền tự do, bình đẳng cho các dân tộc. Bản Yêu sách gửi đến Hội nghị Véc-xây không có

hồi âm nhưng nó đã tác động mạnh mẽ đến người Việt Nam trong và ngoài nước. Một người Việt Nam dũng cảm với tên gọi Nguyễn Ái Quốc lần đầu tiên đã dám đưa vấn đề chính trị của Việt Nam ra quốc tế, đòi cho Việt Nam có những quyền lợi cơ bản chính đáng, thiết thực. Đây là dấu hiệu mới của cuộc đấu tranh của nhân dân Việt Nam trên con đường đi tới độc lập dân tộc.

Bản Yêu sách không được chấp nhận, dù chỉ là những đòi hỏi rất ôn hòa cả về nội dung và hình thức. Chính từ thực tế đó, Hồ Chí Minh rút ra kết luận, chủ nghĩa Uyn-xơn thực ra chỉ là một trò bịp bợm lớn. Hơn nữa, nó còn giúp Người hiểu rằng những lời tuyên bố tự do của những nhà chính trị tư bản trong lúc chiến tranh thật ra chỉ là những lời đường mật để lừa bịp các dân tộc. Và muốn được giải phóng, các dân tộc chỉ có thể trông cậy vào mình, trông cậy vào lực lượng của bản thân mình. Điều đó giúp Hồ Chí Minh hiểu rằng muốn đánh đuổi chủ nghĩa tư bản, chủ nghĩa đế quốc và được giải phóng không thể trông cậy vào lực lượng bên ngoài, không thể bằng con đường thương lượng, đàm phán mà phải tự mình đứng lên đấu tranh giành độc lập.

Từ yêu cầu thực tiễn, Hồ Chí Minh tích cực tham gia hoạt động xã hội. Cuối năm 1919, Người cùng một số đảng viên Đảng Xã hội Pháp đi quyên góp tiền trong các phố ở Pa-ri để giúp cách mạng Nga vượt qua nạn đói, hậu quả của việc Chính phủ Pháp và chính phủ các nước đồng minh bao vây nước Nga Xô-viết. Cùng với việc quyên tiền, Hồ Chí Minh tham gia phân phát các truyền đơn của Đảng Xã hội Pháp kêu gọi người lao động lên án sự can thiệp vũ trang của Chính phủ Pháp vào nước Nga, hoan nghênh Cách mạng Tháng Mười Nga. Theo Báo cáo của mật thám, ngày 11-2-1920 Hồ Chí Minh đã trình bày tại *Hội nghị những người thanh niên cộng sản* Quận 2 đề tài: “Chủ nghĩa Bôn-sê-vích ở châu Á”, “Vấn

đề ruộng đất ở Trung Quốc và Việt Nam”. Ngày 27-3-1920, Hồ Chí Minh nói chuyện với thanh niên Quận 13, Pa-ri về CNXH. Những hoạt động trên cho thấy Hồ Chí Minh đã có xu hướng theo Cách mạng Tháng Mười Nga, có những hoạt động thiết thực ủng hộ nhà nước XHCN đầu tiên trên thế giới.

Quá trình phấn đấu, suy nghĩ về vận mệnh đất nước, rút kinh nghiệm, khảo sát trong nhiều năm tháng về con đường giải phóng dân tộc, học tập lý luận, tham gia đấu tranh chính trị, vào Đảng Xã hội, sát cánh với giai cấp công nhân và trí thức cách mạng Pháp, với những đồng bào yêu nước của mình trên đất Pháp, đây là những tiền đề quan trọng chuẩn bị cho Hồ Chí Minh gặp và tiếp nhận những quan điểm của V.I.Lê-nin về vấn đề dân tộc và thuộc địa. Từ đó, Người đã có thêm những nhận thức mới, sáng rõ hơn về cách mạng thuộc địa, về con đường giải phóng các dân tộc bị áp bức khỏi gông cùm nô lệ, con đường giành độc lập cho dân tộc và tự do cho nhân dân.

Cuộc đấu tranh trong Đảng Xã hội Pháp về vấn đề ở lại Quốc tế II hay gia nhập Quốc tế III đã khiến Hồ Chí Minh khó hiểu và phải đặt ra các câu hỏi: “Quốc tế nào bên vực nhân dân các nước thuộc địa?”, “ai khẳng định rõ ràng là mình đoàn kết với các dân tộc bị chủ nghĩa thực dân áp bức?”. Tất cả những câu hỏi ấy Người đều nhận được câu trả lời là Quốc tế III do V.I.Lê-nin sáng lập, chứ không phải là Quốc tế II. Lần đầu tiên, Hồ Chí Minh nhận biết được một tổ chức quốc tế ủng hộ sự nghiệp đấu tranh giải phóng các dân tộc bị chủ nghĩa thực dân áp bức. Vì thế, khi Đại hội lần thứ XVIII của Đảng Xã hội Pháp tiến hành biểu quyết, Người bỏ phiếu ủng hộ Quốc tế III và trở thành một trong những người sáng lập ra Đảng Cộng sản Pháp. Điều đó không chỉ đánh dấu bước ngoặt trong cuộc đời hoạt động của Hồ Chí Minh từ một thanh niên yêu nước trở thành một người cộng sản mà còn là sự

quyết định dứt khoát việc đi theo con đường cách mạng vô sản để giành độc lập cho dân tộc, tự do cho nhân dân, hạnh phúc cho đồng bào; mở đường giải quyết tình trạng khủng hoảng về đường lối lãnh đạo cách mạng Việt Nam đầu thế kỷ XX.

Với vốn văn hoá Đông - Tây phong phú, Hồ Chí Minh đã chuẩn bị cho mình những tiền đề, cơ sở lý luận quan trọng để tiếp nhận Chủ nghĩa Mác-Lênin. Trải qua quá trình hoạt động thực tiễn ở các nước phương Tây, Người có điều kiện tham gia vào các tổ chức chính trị - xã hội, nâng tầm hiểu biết và nhận thức về chủ nghĩa thực dân, về vai trò của các nước thuộc địa và vấn đề giải phóng các dân tộc thuộc địa. Sự lựa chọn con đường cách mạng của Hồ Chí Minh là sự lựa chọn của văn hóa truyền thống Việt Nam, là biểu hiện tương thích giữa giá trị văn hóa dân tộc với các giá trị văn hóa nhân loại.

3. Ý nghĩa văn hóa của sự kiện Hồ Chí Minh ra đi tìm đường cứu nước trong bối cảnh đất nước hiện nay

Xuất thân từ một đất nước mất độc lập, nhân dân sống trong cảnh nô lệ, lầm than, Hồ Chí Minh đã thể hiện trách nhiệm của một người dân mất nước, quyết tâm tìm đường cứu nước, giải phóng đồng bào. Quyết tâm đó thấm sâu vào từng suy nghĩ và hành động của Người. Người đã đi khảo sát các nước tư bản phát triển, các nước thuộc địa; hòa mình vào cuộc sống của nhân dân lao động thế giới với nhiều nghề khác nhau. Trăn trở và suy nghĩ lớn nhất của Người là làm sao tìm được “vũ khí” để giải phóng dân tộc, đem lại độc lập, tự do cho nhân dân. Sự nghiệp giành độc lập cho dân tộc được thực hiện thì nền văn hoá dân tộc mới được phục hưng. Vì thế, giá trị cao nhất của văn hóa là con người được sống trong độc lập, tự do. Để tiếp tục sự nghiệp của Người, chúng ta nâng chủ nghĩa yêu nước lên một tầm cao mới,

(Xem tiếp trang 28)

thông qua việc tham gia các hoạt động văn hóa, các cơ quan hữu quan cùng góp sức với chủ doanh nghiệp để xây dựng văn hóa doanh nghiệp, nếp sống văn minh trong công nhân, người lao động. Hoặc mời các doanh nghiệp cùng tham gia các hoạt động văn hóa của địa phương, ban, ngành nhằm tạo ra sự thấu hiểu, gắn kết về văn hóa, gắn bó doanh nghiệp với địa phương □

(1) Ban Tổ chức Tỉnh ủy Bình Phước: Báo cáo số 06-BC/BTCTU ngày 5-11-2020 “Một số nội dung về tình hình tổ chức đảng, đảng viên trong các đơn vị kinh tế tư nhân”. (2) Báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số 22-CT/TU ngày 6-7-2017 của BTV Tỉnh ủy Đồng Nai về tăng cường công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể nhân dân trong doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước

ngoài 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm. (3) Báo cáo Tổng kết Chương trình số 16-CTr/TU ngày 9-6-2016 của BTV Tỉnh ủy Bình Dương về việc xây dựng, phát triển tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong các doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước, giai đoạn 2016-2020. (4) Báo cáo số 368-BC/TU của Thành ủy TP. Hồ Chí Minh tổng kết việc thực hiện các chủ trương, chính sách phát triển tổ chức đảng, đảng viên ở các đơn vị kinh tế tư nhân. (5) Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập 2, NXB CTQG-ST, H.2021, tr.189. (6) Báo cáo số 425-BC/TU ngày 31-3-2020 của Tỉnh ủy Bình Dương tổng kết thực hiện Hướng dẫn số 17-HD/BTCTW ngày 31-1-2013 của Ban Tổ chức Trung ương về thi điểm việc kết nạp những người là chủ doanh nghiệp tư nhân đủ tiêu chuẩn vào Đảng.

HÀNH TRÌNH TÌM ĐƯỜNG...

(Tiếp theo trang 7)

xóa nỗi nhọc nghèo nàn, lạc hậu, làm cho con người có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện, phấn đấu đến giữa thế kỷ XXI, nước ta trở thành một nước phát triển theo định hướng XHCN.

Hơn 100 năm qua, thế giới và Việt Nam có nhiều thay đổi lớn. Nhân loại đang bước vào cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, tạo đột phá trên nhiều lĩnh vực, mang đến cả thời cơ và thách thức đối với mọi quốc gia. Đất nước ta qua 35 năm đổi mới đã đạt được nhiều thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. 110 năm trước, Hồ Chí Minh làm được điều huyền thoại hội nhập thế giới tư bản, tiếp biến văn hóa và tìm thấy con đường cứu nước, giải phóng đồng bào. Đối với Hồ Chí Minh “Tây phương hay Đông phương có cái gì tốt, ta phải học lấy để tạo ra một nền văn hóa Việt Nam”⁽⁵⁾. Vì thế, cần phải biết khai thác văn minh nhân loại mà trước hết và hàng đầu là khoa học và công

nghệ, những thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; phát huy dân chủ XHCN, sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và của nền văn hóa, con người Việt Nam, bồi dưỡng sức dân, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, có cơ chế đột phá để thu hút, trọng dụng nhân tài, ứng dụng mạnh mẽ khoa học và công nghệ, nhất là những thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, thúc đẩy đổi mới, sáng tạo, tạo động lực mới cho phát triển nhanh và bền vững đất nước □

(1) Ép-ghe-nhi Cô-bê-lép: Đồng chí Hồ Chí Minh, NXB Công an nhân dân, 2005, tr.43. (2) Trần Dân Tiên: Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ tịch, NXB Sự thật, H.1994, tr.41-42. (3) Ép-ghe-nhi Cô-bê-lép: Sách đã dẫn, tr.65. (4) Hồ Chí Minh: Toàn tập, NXB CTQG, H.2011, tập 15, tr.583. (5) Hồ Chí Minh về văn hóa, Báo tàng Hồ Chí Minh xuất bản, H.1997, tr.350.